| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐÔNG ANH**<br>**THÀNH PHỐ HÀ NỘI**<br>---------- | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**<br>---------- |
| Số: **219**/2025/QĐST-HNGĐ | *Đông Anh, ngày 30 tháng 5 năm 2025* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 105/2025/TLST-HNGĐ ngày 14/3/2025, giữa:

**Nguyên đơn**: Anh **Nguyễn Thành A**, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Khu Phú Động, thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

**Bị đơn**: Chị **Phạm Thị Hoài B**, sinh năm 1992. Nơi thường trú: Thôn Tằng My, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Nơi ở hiện nay: Thôn Vệ, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/5/2025.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/5/2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bẩy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa**: Anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị Hoài B.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

**- Về quan hệ hôn nhân**: Anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị Hoài B thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 85, đăng ký ngày 17/10/2023 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ cấp cho anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị Hoài B không còn giá trị pháp lý.

**- Về con A**: Anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị Hoài B có 01 con A là cháu Nguyễn Ngọc Bảo C, sinh ngày 14/01/2024.

Sau ly hôn, chị Hoài B trực tiếp nuôi dưỡng cháu C và anh A tự nguyện cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 6 năm 2025 cho đến khi cháu C thành niên hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh A có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con A, không ai được cản trở.

**- Về tài sản A**: Anh Nguyễn Thành A và chị Phạm Thị Hoài B đều không yêu cầu Toà án giải quyết.

**- Về án phí**: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng; Án phí đối với nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng;, tổng cộng là **300.000 (Ba trăm nghìn)** đồng, anh Nguyễn Thành A tự nguyện chịu toàn bộ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh A đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số: **71916** ngày 14/3/2025 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh, TP. Hà Nội. Xác nhận anh A đã nộp đủ án phí.

**3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.**

**Thẩm phán**

***Nơi nhận:***
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Các đương sự;*
- *UBND thị trấn Cẩm Khê, huyện Cẩm Khê, Phú Thọ;*
- *Lưu hồ sơ./.*

***Nguyễn Lâm Bình***